TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ HÒA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:135 /2020/QĐST- HNGĐ	*Hạ Hòa, ngày 22 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 210/2020/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: - Chị **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm 1996;

Địa chỉ: khu 2, xã T, huyện H, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: - Anh **Hà Ngọc T**, sinh năm 1986;

Địa chỉ: khu 2, xã T, huyện H, tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm 1996;

và Anh **Hà Ngọc T**, sinh năm 1986;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Hà Ngọc T đều xác định không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được và đều thống nhất thuận tình ly hôn.

+ *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Hà Ngọc T xác nhận có hai con chung:

1, Hà Khánh C, sinh ngày 24/3/2016;

2, Hà Hưng T, sinh ngày 05/10/2017;

Ly hôn: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Hà Ngọc T thống nhất thỏa thuận;

- Anh T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hà Khánh C, sinh ngày 24/3/2016 kể từ khi ly hôn (tháng 7/2020) cho đến khi cháu C thành niên.

- Chị T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hà Hưng T, sinh ngày 05/10/2017 kể từ khi ly hôn (tháng 7/2020) cho đến khi cháu T thành niên.

- Anh T, Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau, anh T, chị T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

+ *Về tài sản chung, về công nợ, công sức đóng góp*: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Hà Ngọc T không đề nghị tòa án giải quyết.

+ ***Về án phí:*** chị T tự nguyện xin chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận Chị T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0002362, ngày 30/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

án phí ly hôn sơ thẩm.

"Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa;
- Chi cục thi hành án Dân sự huyện Hạ Hòa;
- UBND xã T;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đặng Xuân Quân